

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Bản án số: 58/2025/HS-ST
Ngày: 17-02-2025

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN THIẾT
TỈNH BÌNH THUẬN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Dũng

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Nguyễn Lê Phong.
- Bà Nguyễn Thị Ánh .

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Vũ Thùy Chi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết: Bà Nguyễn Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2025 tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Phan Thiết xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 346/2024/HSST ngày 06 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh Đ (Tên gọi khác: Đỗ Thanh Đ1) sinh năm: 1996 tại h Bình Thuận; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đỗ Thanh T, sinh năm 1974 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972; Cùng địa chỉ: Khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Vợ: Bùi Thị Thanh T1; sinh năm 1992; Địa chỉ: Khu phố A, phường M, thành phố P, tỉnh Bình Thuận; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Phạm Thị T2 (có đơn xin vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, thành phố P, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 54 phút ngày 28/8/2024, Đỗ Thanh Đ điều khiển xe mô tô biển số 86F6-4299 đi từ Mũi N đến xã T. Khi đến trước số nhà A đường B (thuộc thôn T, xã T, thành phố P) Đ nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario, biển số 86B1-60016 của chị Phạm Thị T2 (sinh năm 1994, trú tại thôn T, xã T, thành phố P) đang để trước quán trà sữa Bé N, chìa khóa cắm sẵn trên xe, xe không có người trông coi nên Đ nảy sinh ý định trộm cắp xe. Đ điều khiển xe mô tô biển số 86F6-4299 đến để bên cạnh xe mô tô biển số 86B1-60016. Sau đó, Đ lén lút đến gần xe mô tô biển số 86B1-60016 mở chìa khóa và điều khiển xe đi về hướng chợ T4, để lại chiếc xe mô tô biển số 86F6-4299 tại quán. Sau khi phát hiện bị mất trộm xe, chị T2 đến công an xã T trình báo sự việc đồng thời giao nộp xe mô tô biển số 86F6-4299 của Đ và đoạn clip có lưu trữ ghi lại hình ảnh Đ lấy trộm xe mô tô biển số 86B1-600.16 của chị T2. Qua trích xuất hình ảnh trong đoạn clip, Công an xã T xác định được Đ điều khiển xe mô tô biển số 86B1-600.16 của chị T2 đi về hướng chợ T5 đã truy đuổi và bắt giữ Đ cùng tang vật đưa về trụ sở để làm việc. Quá trình điều tra, Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Vật chứng của vụ án: Phạm Thị T2 giao nộp:

+ 01 giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 86005773 cấp ngày 02/11/2022, nhãn hiệu Honda, biển số xe 86B1-600.16 đứng tên ông Phạm Văn T3, sinh năm 1996.

+ 01 đĩa CD màu vàng, trên đĩa có chữ maxell DVD, lưu trữ đoạn clip ghi lại hình ảnh Đ lấy trộm xe mô tô biển số 86B1-600.16 vào ngày 28/8/2024.

+ 01 xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển kiểm soát 86F6-4299, số máy: HD300001217.

- Đỗ Thanh Đ giao nộp: 01 xe mô tô Vario, biển số 86B1-600.16, số máy M51E1748262, số khung MH1JM5118MK748755

Tại Kết luận định giá tài sản số 199/KL-HĐĐGTS ngày 13/9/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố P thể hiện: 01 Xe mô tô biển số 86B1-600.16, nhãn hiệu Honda (V), màu sơn: đen, số máy: JM51E1748262; số khung: MH1JM5118MK748755, đã qua sử dụng hoạt động bình thường trị giá 22.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Xe mô tô biển số 86B1-600.16 do anh Phạm Văn T3 (sinh năm 1996, trú tại tổ A, thôn T, xã T, thành phố P, em trai của chị Phạm Thị T2) chủ sở hữu. Sau đó, anh T3 cho chị T2 xe mô tô trên để sử dụng (giữa anh T3 và chị T2 chưa làm thủ tục chuyển quyền sở hữu). Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã trả lại xe mô tô cho chị T2. Chị T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự.

- Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển số 86F6-4299, số máy: HD300001217, quá trình điều tra xác định: do ông Nguyễn Văn Đ2 (sinh năm 1973, trú tại khu phố H, phường M, thành phố P) đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2004, ông Đ2 bán xe với giá 4.300.000 đồng cho một người không rõ nhân thân. Vào tháng 05/2021, Tăng Văn L (sinh năm 1988, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P) mua xe mô tô biển số 86F6-4299 tại tiệm cầm đồ (không rõ địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng. Đến năm 2024, L bán lại xe mô tô nêu trên cho Đỗ Thanh Đ với giá 2.800.000 đồng. Hiện chưa xác minh được nguồn gốc xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

- 01 đĩa DVD có lưu trữ đoạn clip ghi lại hình ảnh liên quan đến hành vi phạm tội của Đỗ Thanh Đ, được lưu cùng hồ sơ để phục vụ việc xét xử.

Bản cáo trạng số 344/CT/VKS ngày 29 tháng 11 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết đã truy tố bị cáo Đỗ Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân thành phố Phan Thiết giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Đỗ Thanh Đ về tội “Trộm cắp tài sản” đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thanh Đ mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về dân sự: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố P đã trả lại xe mô tô cho chị T2. Chị T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì về dân sự

Bị cáo Đỗ Thanh Đ xác định cáo trạng truy tố là không oan sai, bị cáo không tranh luận gì, thống nhất với quan điểm luận tội của Viện kiểm sát. Đề nghị hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự vì bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Thiết trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ để buộc tội bị cáo: Đây là vụ án “Trộm cắp tài sản” do bị cáo Đỗ Thanh Đ thực hiện. Vào khoảng 14 giờ 54 phút ngày 28/8/2024, tại trước nhà số A đường B thuộc thôn T, xã T, thành phố P, Đỗ Thanh Đ lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda (Vario) biển số 86B1-600.16 có giá trị 22.000.000 đồng của chị Phạm Thị T2. Cáo trạng truy tố đối với bị cáo với tội danh và khung hình phạt như đã viện dẫn là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

Xét bị cáo Đỗ Thanh Đ vì động cơ tư lợi nên đã cố ý thực hiện hành vi lén lút nhằm chiếm đoạt tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, bất chấp hậu quả. Hành vi phạm tội của bị cáo mang tính nguy hiểm cao cho xã hội, không những xâm phạm đến quan hệ sở hữu về tài sản của công dân mà còn tạo dư luận xấu, gây mất trật tự trị an cho xã hội do vậy cần thiết phải xử lý nghiêm.

Đánh giá về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo cho thấy: Bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức cũng như khả năng điều khiển hành vi của mình đối với xã hội, ý thức được quyền sở hữu đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây mất ổn định về trật tự tại địa phương là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, cần xử lý bằng biện pháp hình sự để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung đồng thời cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian tu dưỡng, rèn luyện trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra Đỗ Thanh Đ đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Phạm Thị T2 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô nhãn hiệu Dream II, biển số 86F6-4299, số máy: HD300001217, quá trình điều tra xác định: do ông Nguyễn Văn Đ2 (sinh năm 1973, trú tại khu phố H, phường M, thành phố P) đứng tên chủ sở hữu. Đến năm 2004, ông Đ2 bán xe với giá 4.300.000 đồng cho một người không rõ nhân thân. Vào tháng 05/2021, Tăng Văn L (sinh năm 1988, trú tại khu phố A, phường M, thành phố P) mua xe mô tô biển số 86F6-4299 tại tiệm cầm đồ (không rõ địa chỉ) với giá 3.000.000 đồng. Đến năm 2024, L bán lại xe mô tô nêu trên cho Đỗ Thanh Đ với giá 2.800.000 đồng. Hiện chưa xác minh được nguồn gốc xe mô tô trên nên Cơ quan điều tra tiếp tục tạm giữ để xác minh, xử lý sau.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thanh Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: khoản 1 điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thanh Đ 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Đỗ Thanh Đ phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo bản án của bị cáo là 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án (17/02/2025), quyền kháng cáo của bị hại là 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tp Phan Thiết;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- Công an tp Phan Thiết;
- Người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi b/c thường trú;
- Thi hành án thành phố Phan Thiết;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ Tọa Phiên Tòa

NGUYỄN NGỌC DŨNG